**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 10 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | **% Tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| ***Tỉ lệ***  ***(%)*** | ***Thời gian***  ***(phút)*** | ***Tỉ lệ***  ***( %)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Tỉ lệ***  ***(%)*** | ***Thời gian***  ***(phút)*** | ***Tỉ lệ***  ***(%)*** | ***Thời gian***  ***(phút)*** | ***Số***  ***câu hỏi*** | ***Thời gian (phút)*** |
| **1** | Đọc hiểu | 15 | 5 | 15 | 5 | 10 | 10 | 0 | 0 | 06 | 20 | 40 |
| **2** | Làm văn | 25 | 10 | 15 | 10 | 10 | 20 | 10 | 30 | 01 | 70 | 60 |
| **Tổng** | | **40** | **15** | **30** | **15** | **20** | **30** | **10** | **30** | **07** | **90** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | |  |  | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | **70** | | | | **30** | | | |  | | **100** |

***Lưu ý:***

- Tất cả các câu hỏi trong đề kiểm tra là câu hỏi tự luận.

- Cách tính điểm của mỗi câu hỏi được quy định chi tiết trong *Đáp án và hướng dẫn chấm*.

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 10 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | | **Tổng** |
|  |  |  |  | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **1** | **ĐỌC HIỂU** | - Đọc hiểu văn bản văn xuôi tự sự trung đại (ngữ liệu ngoài sách giáo khoa). | **Nhận biết:**  - Xác định được phương thức biểu đạt, thể loại của văn bản/đoạn trích.  - Xác định được các sự việc chi tiết tiêu biểu, nhân vật trong văn bản/đoạn trích.  - Chỉ ra thông tin trong văn bản/đoạn trích.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được đặc sắc về nội dung của văn bản/đoạn trích: chủ đề, tư tưởng, ý nghĩa của hình tượng nhân vật, ý nghĩa của sự việc chi tiết tiêu biểu…  - Hiểu được đặc sắc về nghệ thuật của văn bản/đoạn trích: nghệ thuật trần thuật, nghệ thuật xây dựng nhân vật...  - Hiểu được một số đặc trưng của tự sự trung đại thể hiện trong văn bản/đoạn trích.  **Vận dụng:**  - Nhận xét giá trị của các yếu tố nội dung, hình thức trong văn bản.  - Rút ra được thông điệp, bài học cho bản thân từ nội dung văn bản. | 3 | 2 | 1 | 0 | 6 |
| **2** | **LÀM VĂN** | - Nghị luận về văn bản/đoạn trích *Đại cáo bình Ngô* (Nguyễn Trãi)  - Nghị luận về văn bản/đoạn trích trong *Chuyện chức phán sự đền Tản Viên* (Nguyễn Dữ). | **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận.  - Giới thiệu thông tin về thời đại, tác giả, tác phẩm *Đại cáo bình Ngô*.  - Xác định được bố cục, nội dung chính… của văn bản/ đoạn trích.  - Nhận diện từ cổ, điển tích, điển cố trong văn bản/đoạn trích.  **Thông hiểu:**  - Trình bày được những giá trị về nội dung và nghệ thuật của bài cáo: là bản tuyên ngôn độc lập hoàn chỉnh nhất thời trung đại; thể hiện tư tưởng nhân nghĩa; tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc; sự kết hợp hài hòa giữa yếu tố chính luận và trữ tình; lập luận chặt chẽ sắc bén; giọng điệu hào hùng...  **Vận dụng:**  - Vận dụng những kĩ năng tạo lập văn bản, vận dụng kiến thức về tác phẩm *Đại cáo bình Ngô* để viết được bài văn nghị luận hoàn chỉnh đáp ứng yêu cầu của đề.  - Nhận xét, đánh giá giá trị của tác phẩm, vai trò của tác giả Nguyễn Trãi trong văn học Việt Nam.  **Vận dụng cao**:  - Liên hệ, so sánh với các tác phẩm khác để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận; vận dụng kiến thức lí luận văn học để phát hiện những vấn đề sâu sắc/mới mẻ/độc đáo trong văn bản.  - Diễn đạt sáng tạo, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. - Đánh giá được vai trò, ý nghĩa của thông điệp trong văn bản đối với cuộc sống, xã hội hiện tại.  **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận.  - Giới thiệu thông tin về thời đại, tác giả, tác phẩm *Chuyện chức phán sự đền Tản Viên*.  - Xác định được cốt truyện, các sự việc tiêu biểu, hệ thống nhân vật, ngôi kể... trong văn bản/đoạn trích.  - Nhận diện từ cổ, điển tích, điển cố trong văn bản/đoạn trích.  **Thông hiểu:**  - Trình bày được những giá trị về nội dung và nghệ thuật của văn bản/đoạn trích:  + Ngợi ca khí tiết cương trực, dũng cảm của nhân vật Ngô Tử Văn trong cuộc đấu tranh với các thế lực gian tà; đề cao lối sống ngay thẳng, chính trực...  + Cốt truyện li kì, bất ngờ; chi tiết kì ảo đặc trưng của truyện truyền kì...  **Vận dụng:**  - Vận dụng những kĩ năng tạo lập văn bản, kiến thức về thể loại truyện truyền kì và tác phẩm để viết được bài văn nghị luận hoàn chỉnh theo yêu cầu của đề.  - Nhận xét, đánh giá giá trị của tác phẩm, vai trò của tác giả Nguyễn Dữ trong văn học Việt Nam.  **Vận dụng cao:**  - Liên hệ, so sánh với các tác phẩm khác để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận; vận dụng kiến thức lí luận văn học để phát hiện những vấn đề sâu sắc, độc đáo trong văn bản.  - Diễn đạt sáng tạo, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. - Đánh giá được vai trò, ý nghĩa của thông điệp trong văn bản đối với cuộc sống, xã hội hiện tại. |  |  |  |  |  |
| **Tổng** | | |  |  |  |  |  | **7** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **40** | **30** | **20** | **10** |  |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70** | | **30** | |  |